

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QO  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày: 27/9/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Thắng

Bà Nguyễn Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Qo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo tham gia phiên tòa:** Ông Quán Quang Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Qo, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm Th lý số: 62/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế Th**, sinh năm 1974 tại TB; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Trung Tiến, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh TB; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số nhà 45, ngõ 57, MT Hạ, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Xuân Ng và bà: Trần Thị T; Vợ: Đinh Thị A và có 02 con: con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 25/2015/HSST ngày 31/3/2015 của TAND huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Qo - Thành phố Hà Nội. Có mặt.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1988. ĐKKHKT và trú tại: Thôn Viên Nam, xã Đông Xuân, huyện Qo, Thành phố Hà Nội. Xin vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Lê Thị T1, sinh năm 1981. ĐKKHKT tại: Thôn An Thọ, xã An KhA,

huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. Trú tại: Ngõ 201, trạm bơm phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận NTL, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị A, sinh năm 1977. ĐKHKTT: Tổ dân phố Trung Tiến, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh TB. Nơi ở: Số nhà 45, ngõ 57, MT Hạ, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/6/2021 Nguyễn Thế Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airbade BKS: 17B8 - 149.38 phía sau để giá sắt sơn màu đỏ từ nơi trọ của Th tại phường MT Hạ, quận NTL, Thành phố Hà Nội đi theo hướng Đại Lộ Thăng Long để thu mua sắt vụn là các thanh inox. Khoảng 11 giờ cùng ngày Th đi đến thôn Viên Nam, xã Đông Xuân, huyện Qo, Thành phố Hà Nội. Lúc này Th phát hiện cửa hàng bán đồ điện gia dụng U Ngọc của chị Nguyễn Thị U không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th dừng xe máy trước cửa hàng rồi đi đến kệ hàng bên trái của cửa hàng, lấy trộm 01 lò vi sóng để trong hộp giấy carton rồi bê ra xe, dùng dây buộc vào giá để sau xe và đi về. Sau đó, Th đi về quán nước của chị Lê Thị T1 – sinh năm 1981, ở phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận NTL, Thành phố Hà Nội. Tại đây, Th nói với chị T1 là Th có mua lò vi sóng cho chị gái, nếu T1 lấy thì Th để lại cho và chị T1 đồng ý mua với giá 1.500.000đ.

Hành vi trộm cắp của Th bị camera của nhà chị Phùng Thị Ngọc Phượng – là hàng xóm nhà chị U ghi lại. Chị U đã lấy đoạn camera ghi hình người trộm cắp tài sản đăng lên mạng xã hội facebook.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 30/6/2021, khi Th đang đi trên đường gom Đại lộ Thăng Long để thu mua phế liệu ở khu vực xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội thì anh Bùi Hồng Sơn – sinh năm 1993; HKTT: thôn Cửa Khâu, xã Đông Xuân, huyện Qo nhìn thấy và nhận ra giống với đặc điểm của đối tượng trộm cắp tài sản mà chị U đã đăng trên mạng xã hội facebook. Anh Sơn điện thoại cho chị U để xác nhận lại là đúng đối tượng và điện thoại báo với Công an xã Đông Xuân đến, đưa Th về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan công an, Th đã khai nhận có hành vi trộm cắp chiếc lò vi sóng của chị Nguyễn Thị U vào ngày 12/6/2021.

Vật chứng vụ án: 01 lò vi sóng màu đen viền bạc nhãn hiệu Sunhouse kích thước (50x35x25)cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, số khung 4613EZ744320; số máy JF46E7544131, đeo BKS: 17B8 - 14938; 01 giá bằng sắt sơn màu đỏ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Qo kết luận: giá trị 01 lò vi sóng nhãn hiệu Sunhouse SHD4823, kích thước (50x35x25)cm, vỏ kim loại sơn màu xám, mặt trước màu đen tại thời điểm ngày 12/06/2021 là 2.200.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị U đã được nhận lại chiếc lò vi sóng và không có đề nghị gì về phần dân sự cũng như toàn bộ sự việc. Chị Lê Thị T1 không có đề nghị gì về phần dân sự.

Quá trình điều tra vụ án Nguyễn Thế Th đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 60/CT – VKSQO ngày 09 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo còn khai tại Cơ quan điều tra bị cáo bị thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhưng không có biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu nên bị cáo không có ý kiến gì về chiếc điện thoại này. Bị cáo có nguyện vọng được xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, đeo BKS: 17B8 – 14938 vì đây là xe do vợ bị cáo mua và cho bị cáo đứng tên đăng kí để tiện sử dụng trong quá trình đi làm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Đinh Thị A trình bày: xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, số khung 4613EZ744320; số máy JF46E7544131, đeo BKS: 17B8 – 14938 là do chị mua năm 2015 bằng tiền của chị. Chị cho bị cáo đứng tên đăng kí để thuận tiện trong quá trình bị cáo sử dụng chiếc xe để đi làm. Chị không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Nay chị có nguyện vọng xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phạm tội có tính chất cơ hội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản không lớn và đã thu hồi được tài sản, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Thế Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về bồi thường dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

- Về vật chứng:

+ Bị cáo đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, số khung 4613EZ744320; số máy JF46E7544131, đeo BKS: 17B8 – 14938 để chở chiếc lò vi sóng lấy trộm được của chị U. Về nguồn gốc chiếc xe, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa chị Đinh Thị A (vợ bị cáo) đã khai chiếc xe hình thành từ tiền của chị. Chị cho bị cáo đứng tên và để bị cáo sử dụng để tiện đi làm. Đây là tài sản hình thành trong thời kì hôn nhân nên xác định là tài sản chung của hai vợ chồng. Chị không biết bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Nay chị A có nhu cầu được xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Xét hành vi của bị cáo mang tính chất cơ hội, bột phát, không có mục đích sử dụng xe máy đi lang thang các nơi tìm sự sơ hở để trộm cắp nên đề nghị trả lại chiếc xe cho chị A.

+ 01 giá bằng sắt sơn màu đỏ được để sau xe mô tô, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đến mức thấp nhất, cho bị cáo có cơ hội sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Qo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2021, tại cửa hàng điện gia dụng của chị Nguyễn Thị U ở thôn Viên Nam, xã Đông Xuân, huyện Qo, Thành

phố Hà Nội, Nguyễn Thế Th đã có hành vi trộm cắp 01 lò vi sóng nhãn hiệu Sunhouse SHD4823 trị giá 2.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Th đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án và năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã từng bị xét xử cũng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân. Lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã nảy lòng tham vào lấy trộm chiếc lò vi sóng đem bán lấy tiền để tiêu xài cho bản thân. Hành vi của bị cáo là bột phát, có tính chất cơ hội, không có sự chuẩn bị từ trước. Tuy nhiên, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với chị Lê Thị T1 là người mua chiếc lò vi sóng nhưng chị không biết đó là tài sản do Th trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Giá trị tài sản không lớn và đã thu hồi tài sản trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: chị U đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường dân sự; Chị T1 không có yêu cầu bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, số khung 4613EZ744320; số máy JF46E7544131, đeo BKS: 17B8 – 14938 được đăng kí năm 2015, chủ sở hữu tên bị cáo. Mặc dù bị cáo đã sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội nhưng xác định đây là xe được hình thành trong thời kì hôn nhân giữa bị cáo và chị A nên là tài sản chung của hai vợ chồng. Chị A không biết bị cáo sử dụng xe để đi phạm tội. Xét nguyện vọng của chị A muốn

được nhận lại chiếc xe là phù hợp, như phân tích, đa giá của đại diện Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho chị A.

Đối với 01 chiếc giá bằng sắt sơn màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.**

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2021.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại chị Đinh Thị A chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, số khung 4613EZ744320; số máy JF46E7544131, đeo BKS: 17B8 – 14938; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giá bằng sắt sơn màu đỏ.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Qo theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 64/2021/THA ngày 20/9/2021 giữa Công an huyện Qo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Qo.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Qo;
- VKSND huyện Qo;
- Chi cục THADS H.Qo;
- UBND tt TH (H.TH, TB);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Thị Thúy**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

